TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS-ST
Ngày: 12- 5-2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Xuân Chiến;

Ông Cao Văn Thịnh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dânhuyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa***: Ông Cao Thanh Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020,tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy,tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/ HSST ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/ QĐXXST - HS ngày 29 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Thị Th; sinh ngày 12/02/1977, tại huyện GT, tỉnh NĐ; nơi cư trú: Xóm LH, xã GP, huyện GT, tỉnh NĐ; nghề nghiệp:lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T; sinh năm 1947; con bà Phạm Thị B; sinh năm 1950; chồng là Vũ Văn M, sinh năm 1972; có 02 lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2006; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 17/11/2006 Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" nhưng được hoãn thi hành án. Ngày 28/11/2008 Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt của hai bản án là 14 năm 6

tháng tù, ra trại ngày 02/02/2019; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2020 cho đến nay, hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy; "có mặt".

Người làm chứng:

Chị Nguyễn Thị S; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 21/02/2020 tổ tuần tra Đồn Biên phòng Quất Lâm Bộ đội Biên phòng tỉnh Nam Định phối hợp cùng Công an xã Giao Phong, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định phát hiện Vũ Thị Th có biểu hiện nghi vấn. Tổ tuần tra yêu cầu kiểm tra và Th tự giác lấy trong túi quần bên trái đang mặc giao nộp 01 túi nilong bên trong có 13 gói chất bột dạng cục màu trắng, gói bằng giấy vở học sinh màu trắng, Th khai đó là heroine của Th mua về cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định và bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy để điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 21/02/2020, Đồn biên phòng Quất Lâm - Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Nam Định đã đưa 13 gói chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Th, niêm phong ký hiệu M đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 210/GĐKTHS ngày 21/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: "Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 13 (mười ba) gói được gói bằng giấy vở học sinh màu trắng niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu M: 1,012gam".

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 31/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố Vũ Thị Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy giữ quyền công tố tại phiên tòa đã giữ nguyên quan điểm cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Vũ Thị Th từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy

toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì. Trước khi HĐXX vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng; kết luận giám định số 210/GĐKTHS ngày 21/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 20/02/2020, Vũ Thị Th đã có hành vi cất giấu 01 túi nilong trong có 13 gói heroine có khối lượng 1,012gam mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố Vũ Thị Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân của bị cáo là hành vi nguy hiểm đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà còn ảnh hưởng tới gia đình, cộng đồng, là nguồn gốc phát sinh các loại bệnh tật, làm gia tăng các hành vi phạm tội, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Bị cáo đã từng bị kết án về tội "Mua bán trái phép chất

ma túy" nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, do đó cần có hình phạt tương xứng đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, chồng bị cáo bỏ địa phương đi từ nhiều năm nay, sức khỏe yếu, có 01 con bị khuyết tật do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ các quy định của pháp luật, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đáp ứng công tác phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Đối với số heroine hoàn trả sau giám định là vật cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số heroine thu giữ của Vũ Thị Th có để cất giấu sử dụng, Th khai: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 21/02/2020. Th mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ. chở xe ôm ở khu vực chợ Bến 13 gói heroine với giá 1.000.000đồng để sử dụng cho bản thân. Nhận thấy, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xác định đối tượng bán heroine cho Th để xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Vũ Thị Th 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 01/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vũ Thị Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Vũ Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- CQĐT Công an huyện Giao Thủy;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy;
- UBND xã GP;
- Bị cáo;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Hiền